

Số : ~~169~~ /2021/IPA

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021

GIẢI TRÌNH BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3 NĂM 2021

- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin và căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA (viết tắt là “Công ty I.P.A”) xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh báo cáo riêng Quý 3 năm 2021 so với kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng:

Kết quả kinh doanh Quý 3 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước:

TT	Chỉ tiêu	Quý 3.2021	Quý 3.2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần	371.134.102.824	441.129.926	370.692.972.898	84033%
2	Giá vốn hàng bán	308.519.879.194	760.637.217	307.759.241.977	40461%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	29.683.358.245	7.960.194.823	21.723.163.422	273%
4	Chi phí tài chính	11.320.617.754	(24.885.826.471)	36.206.444.225	-145%
5	Chi phí bán hàng	21.208.393.590	-	21.208.393.590	
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.766.517.958	1.443.884.999	322.632.959	22%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	46.634.940.899	31.082.629.004	15.552.311.895	50%

Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 3 năm 2021 tăng 16 tỷ tương ứng tăng 50% so với lợi nhuận sau thuế Quý 3 năm 2020 chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu bán hàng tăng 371 tỷ trong đó doanh thu ghi nhận theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh là 365 tỷ đồng; doanh thu cung cấp dịch vụ tăng 5 tỷ đồng so với quý 3 năm trước.
- Giá vốn hàng bán tăng 308 tỷ đồng trong đó giá vốn ghi nhận từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh là 304 tỷ đồng.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 22 tỷ chủ yếu do tăng thu nhập từ lãi tiền gửi, tiền cho vay. Chi phí tài chính tăng 36 tỷ so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do Quý 3 năm 2020 phát sinh các khoản hoàn nhập chi phí dự phòng đầu tư tài chính làm chi phí tài chính âm 25 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng ghi nhận từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh là 21 tỷ đồng.



2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Kết quả kinh doanh hợp nhất Quý 3 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước:

TT	Chỉ tiêu	Quý 3.2021	Quý 3.2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần	427.599.494.850	74.245.085.022	353.354.409.828	476%
2	Giá vốn hàng bán	337.300.121.442	26.856.014.729	310.444.106.713	1156%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	59.611.361.343	48.784.679.044	10.826.682.299	22%
4	Chi phí tài chính	50.212.759.307	27.657.528.063	22.555.231.244	82%
5	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	133.482.410.408	64.678.919.426	68.803.490.982	106%
6	Chi phí bán hàng	23.239.303.657	2.117.863.784	21.121.439.873	997%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.979.146.193	6.671.291.760	1.307.854.433	20%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	192.775.025.276	129.704.753.180	63.070.272.096	49%

Lợi nhuận hợp nhất sau thuế TNDN Quý 3 năm 2021 tăng 63 tỷ (tương ứng tăng 49%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu hoạt động kinh doanh tăng 353 tỷ chủ yếu do tăng doanh thu ghi nhận từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh.
- Giá vốn tăng 310 tỷ chủ yếu do ghi nhận giá vốn từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh tương ứng với doanh thu.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 11 tỷ đồng chủ yếu do tăng thu nhập từ lãi tiền gửi và lãi cho vay trong kỳ. Chi phí tài chính kỳ này tăng 23 tỷ chủ yếu do tăng lãi trái phiếu.
- Thu nhập từ công ty liên kết chủ yếu do hạch toán phần lợi nhuận tương ứng với tỷ lệ sở hữu tại Công ty chứng khoán VNDirect vào kết quả kinh doanh hợp nhất quý này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

T/M CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO